

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH
THỊ TRẤN NÔNG TRƯỜNG LỆ NINH – LỆ THỦY - QB

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024

Lệ Ninh, tháng 03 năm 2025



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: Công ty cổ phần Lệ Ninh
Năm báo cáo: 2024

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Lệ Ninh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3100114609
- Vốn điều lệ: 82.300.670.000đ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 82.300.670.000đ
- Địa chỉ: TDP Liên Cơ - Thị trấn Nông trường Lệ Ninh - Huyện Lệ Thủy - Tỉnh Quảng Bình
- Số điện thoại: 0232.3996.580
- Số fax: 0232.3996.211
- Website: <http://leninh.vn>
- Mã cổ phiếu: LNC

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Lệ Ninh tiền thân là Nông trường Quốc doanh Lệ Ninh được thành lập ngày 24/12/1960 trên cơ sở hợp nhất 36 tập đoàn sản xuất Miền Nam với mục đích chủ yếu là trồng, sản xuất cây cao su, hồ tiêu, một số loại cây ngắn ngày và chăn nuôi gia súc.

Ngày 10/4/1998, UBND tỉnh Quảng Bình có Quyết định số: 06/1998/QĐ-UBND thành lập Công ty cao su Lệ Ninh trên cơ sở Nông trường Lệ Ninh với chức năng nhiệm vụ chính: Tổ chức sản xuất, kinh doanh cao su, cung cấp giống, kỹ thuật, trồng mới, thu mua, chế biến, tiêu thụ sản phẩm mủ cao su, tổ chức thực hiện các dự án nông, lâm nghiệp theo hướng kinh doanh tổng hợp, khai thác tiềm năng đất đai và lao động do Công ty quản lý theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt. Ngày 21/12/2004, UBND tỉnh Quảng Bình có Quyết định số: 91/2004/QĐ-UBND đổi tên Công ty cao su Lệ Ninh thành Công ty Lệ Ninh để phù hợp với quy mô sản xuất và đa dạng hóa ngành nghề.

Ngày 29/6/2010, UBND tỉnh Quảng Bình có Quyết định số: 1471a/QĐ-UBND, về

việc chuyển Công ty Lệ Ninh thành Công ty TNHH một thành viên Lệ Ninh - Quảng Bình do UBND tỉnh làm chủ sở hữu 100% vốn Nhà nước. Kể từ ngày 01/7/2010, Công ty chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Lệ Ninh - Quảng Bình hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

Ngày 28/12/2015 UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt Quyết định số 3788/QĐ - UBND, về việc thực hiện cổ phần hoá công ty nông, lâm nghiệp 100% vốn Nhà nước;

Ngày 21/4/2017 UBND tỉnh Quảng Bình có Quyết định số 1329/QĐ - UBND, về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Lệ Ninh - Quảng Bình thành Công ty cổ phần Lệ Ninh.

Ngày 21/9/2017, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu thông qua Điều lệ Công ty, Phương án phát triển 5 năm sau cổ phần hóa,.....;

Ngày 01/10/2017, Công ty chính thức hoạt động với tên mới: Công ty cổ phần Lệ Ninh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 3100114609 do sở kế hoạch đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề sản xuất chính: Trồng, chăm sóc, khai thác, chế biến mù cao su; Cưa xẻ và chế biến gỗ cao su, gỗ thông và gỗ rừng trồng.

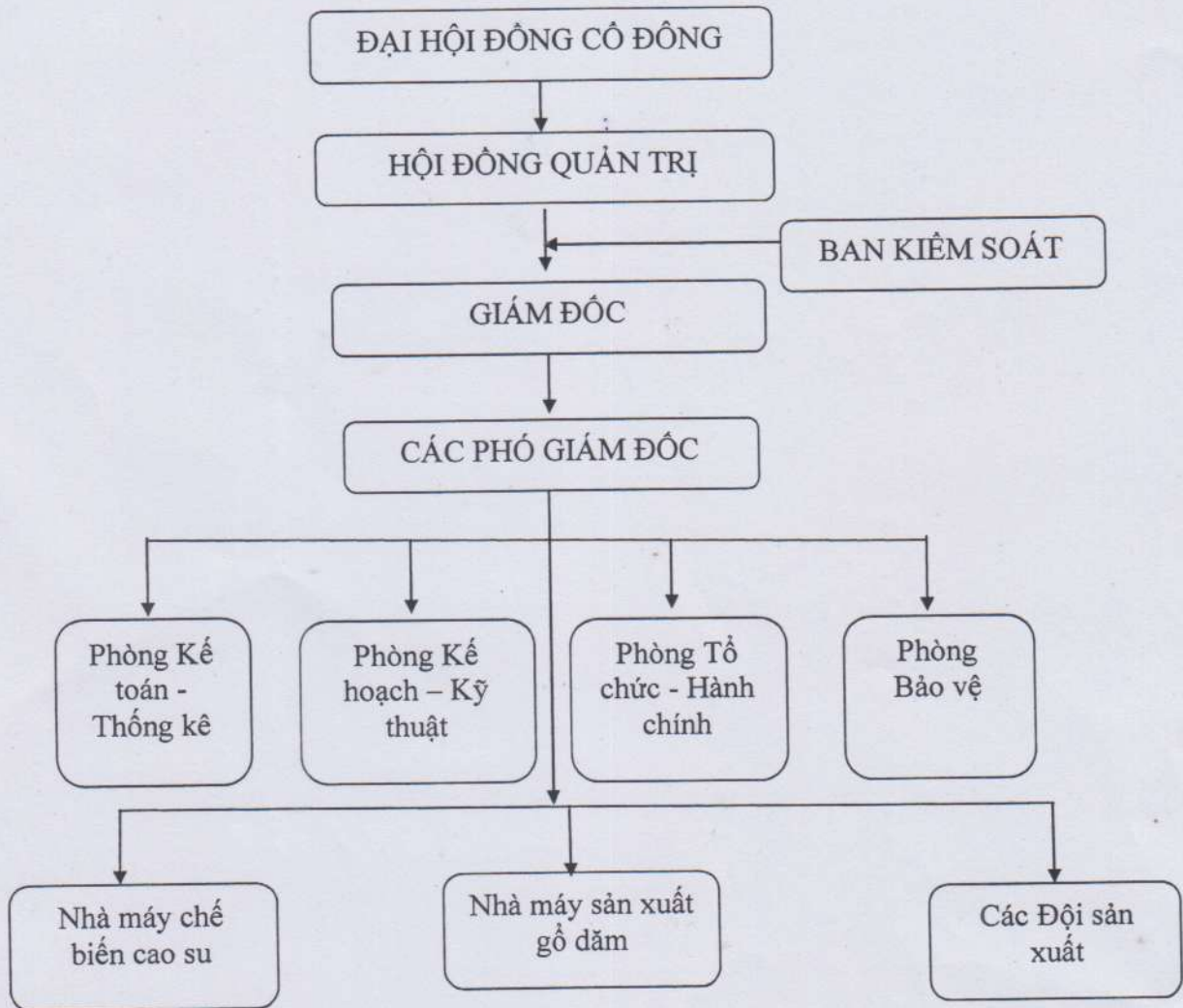
- Địa bàn kinh doanh: Sản phẩm của Công ty chỉ mới tiêu thụ tại thị trường trong nước. Công ty chưa thực hiện xuất khẩu ra thị trường các nước khác

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

Hiện tại công ty Cổ phần Lệ Ninh đang áp dụng mô hình tổ chức Công ty cổ phần. Bộ máy quản lý của Công ty được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển, chiến lược kinh doanh của Công ty, đồng thời tuân thủ theo các quy định của luật doanh nghiệp và điều lệ công ty. Để phù hợp với mô hình và hoạt động kinh doanh, tiết kiệm chi phí quản lý trong năm 2024 Công ty đã tiến hành sáp nhập phòng Kế hoạch - kinh doanh và phòng Khoa học - kỹ thuật thành phòng Kế hoạch - kỹ thuật.

Bảng 1: Sơ đồ cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty



Để đảm bảo kinh doanh có hiệu quả. Công ty đã tổ chức bộ máy chức năng có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

- **Đại hội đồng cổ đông:** Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất công ty, quyết định những vấn đề được luật pháp, điều lệ Công ty quy định.

- **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định. Hội đồng quản trị có 5 thành viên. Hội đồng quản trị bầu một

thành viên làm Chủ tịch HĐQT.

- **Ban kiểm soát:** Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có 3 thành viên. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

- **Ban giám đốc:**

Giám đốc là người điều hành, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị và pháp luật về các quyết định của mình và kết quả hoạt động sản xuất của công ty.

Phó giám đốc là người giúp và tham mưu cho Giám đốc trong các lĩnh vực hoạt động của công ty theo sự phân công của Hội đồng quản trị và Giám đốc. Chịu trách nhiệm trước HĐQT, Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

- **Phòng Kế toán - thống kê:**

Có chức năng tham mưu, giúp hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty về công tác tài chính - kế toán. Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm trình lãnh đạo công ty phê duyệt và tổ chức thực hiện;

Tổ chức hạch toán kế toán về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo Luật kế toán, quy chế tài chính và các văn bản liên quan khác của Nhà nước và của Công ty theo quy định;

Lập đầy đủ và kịp thời báo cáo tài chính quý, năm theo quy định. Lập kế hoạch thu chi tài chính hàng ngày, hàng tuần để cân đối nguồn vốn đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của công ty;

Chủ trì tổ chức thực hiện công tác kiểm kê tiền vốn, CCDC, vật tư, tài sản theo định kỳ. Kịp thời phản ánh kết quả kiểm kê tài sản đồng thời đề xuất các biện pháp xử lý;

Tổ chức phổ biến, hướng dẫn áp dụng kịp thời các chế độ tài chính kế toán, thuế do Nhà nước ban hành cho nhân viên kế toán và kế toán các đơn vị thành viên;

Tham gia xây dựng các quy chế của Công ty có liên quan đến công tác tài chính - kế toán; quản lý, giám sát việc thực hiện các quy chế tài chính, các định mức kinh tế kỹ thuật trong Công ty;

Tổng hợp kết quả sản xuất kinh doanh, lập báo cáo thống kê, phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh;

Ghi chép, phản ánh chính xác kịp thời các nghiệp vụ kinh tế phát sinh; các khoản vay tại các ngân hàng và cá nhân;

Theo dõi công nợ, phản ánh và đốc thúc thu nợ, đề xuất kế hoạch trả nợ cho lãnh đạo công ty;

Phối kết hợp với các phòng ban tham gia xây dựng các quy chế, phương án hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

Thống kê số liệu hàng ngày hàng tuần, tháng, quý để báo cáo cho lãnh đạo công ty;

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất cho các cơ quan ban ngành có liên quan và lãnh đạo công ty khi có yêu cầu;

Thực hiện các nhiệm vụ khác do chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc giao.

- **Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật**

Có chức năng tham mưu giúp Hội đồng quản trị, Ban giám đốc về công tác kế hoạch kinh doanh, quản lý chất lượng sản phẩm, đầu tư xây dựng cơ bản;

Xây dựng định hướng chiến lược phát triển, kế hoạch trung và dài hạn, kế hoạch hàng năm của công ty. Theo dõi, kiểm tra và đề xuất các biện pháp thúc đẩy việc thực hiện các chương trình kế hoạch;

Tham mưu cho HĐQT và Ban giám đốc công ty giao kế hoạch và xét duyệt mức độ hoàn thành kế hoạch của các đơn vị. Giúp lãnh đạo công ty kiểm tra và tổng hợp tình hình trong quá trình thực hiện kế hoạch phát hiện các vấn đề và đề xuất giải quyết;

Phối kết hợp với các phòng ban tham gia xây dựng các quy chế, phương án hoạt động sản xuất kinh doanh, định mức kinh tế kỹ thuật của Công ty;

Lập và quản lý các hợp đồng kinh tế, hợp đồng mua bán sản phẩm, máy móc thiết bị, vật tư hàng hoá ...; hợp đồng giao nhận khoán của các hộ dân;

Quản lý, theo dõi việc nhập - xuất vật tư, hàng hoá, sản phẩm mù cao su.

Tham gia xác định hiện trạng hư hỏng máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất, nhà cửa đường sá...; lập kế hoạch dự toán duy tu bảo dưỡng, sửa chữa các loại máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất;

Tham mưu cho Lãnh đạo công ty trong việc lập kế hoạch trồng mới các loại cây trồng; kế hoạch thanh lý vườn cây, các loại máy móc, thiết bị;

Tham mưu cho lãnh đạo công ty về các nhiệm vụ quản lý, sử dụng đất của công ty;

Lưu giữ hồ sơ, tài liệu quản lý đất đai của công ty, các tài liệu liên quan;

Phối hợp với các phòng ban hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện các đơn giá, định mức kinh tế kỹ thuật các loại vật tư công cụ giao khoán;



Có chức năng tham mưu giúp Hội đồng quản trị, Ban giám đốc về kỹ thuật nông nghiệp; nghiên cứu các ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật;

Tham mưu cho Lãnh đạo công ty trong việc lập kế hoạch trồng mới các loại cây trồng; trồng tái canh phù hợp với thổ nhưỡng đất đai cũng như tình hình tài chính công ty;

Căn cứ quy trình kỹ thuật của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam và các quy trình kỹ thuật tiên tiến để tham mưu cho lãnh đạo công ty trong việc ban hành quy trình trồng mới, chăm sóc cao su KTCB và các loại cây trồng khác; xây dựng quy trình và kỹ thuật khai thác mủ cao su, chăm sóc vườn cây cao su kinh doanh;

Kiểm tra phát hiện các loại bệnh trên cây cao su để tham mưu cho Lãnh đạo công ty dùng các loại thuốc chữa bệnh phù hợp;

Tham mưu về việc đầu tư khoa học kỹ thuật, áp dụng các quy trình khai thác và chăm sóc làm tăng năng suất vườn cây;

Kết hợp với các phòng ban tổ chức kiểm kê vườn cây cao su hàng năm, phân tích, đánh giá các số liệu liên quan để tham mưu cho Lãnh đạo công ty;

Tham mưu việc tổ chức các lớp đào tạo, luyện thi tay nghề công nhân theo định kỳ;

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất cho các cơ quan ban ngành có liên quan và lãnh đạo công ty khi có yêu cầu;

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất cho các cơ quan ban ngành có liên quan và lãnh đạo công ty khi có yêu cầu;

Thực hiện các nhiệm vụ khác do chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc giao.

- **Phòng Tổ chức - Hành chính:** Có chức năng tham mưu, giúp Chủ tịch HĐQT và Ban giám đốc theo phân cấp về lĩnh vực tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, công nhân viên chức lao động; tuyển dụng lao động; thi đua khen thưởng; lao động tiền lương; việc làm, đào tạo nghề cho người lao động; An toàn vệ sinh lao động; Hành chính - quản trị; lễ tân khách tiết; văn thư lưu trữ.

- **Phòng bảo vệ:**

Có chức năng tham mưu, giúp Hội đồng quản trị, Ban giám đốc về công tác an ninh quốc phòng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ tài sản sản phẩm của công ty;

Xây dựng chương trình công tác bảo vệ, quân sự;

Bảo vệ tài sản sản phẩm, phối hợp với chính quyền địa phương giữ gìn trật tự trị an trong công ty;

Tham mưu cho lãnh đạo công ty về công tác phòng chống cháy nổ, quản lý, sử

dụng các công cụ, phương tiện phòng chống cháy nổ, công cụ hỗ trợ;

Tham mưu cho lãnh đạo công ty và ban chỉ huy quân sự công ty thực hiện tốt luật dân quân tự vệ;

Tham mưu xây dựng phương án, kế hoạch phòng chống cháy nổ, thiên tai nhằm giảm nhẹ thiệt hại khi có thiên tai hoả hoạn xảy ra;

Kiểm tra phát hiện và xử lý công nhân vi phạm nội quy, quy chế của Công ty;

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất cho các cơ quan ban ngành có liên quan và lãnh đạo công ty khi có yêu cầu;

Thực hiện các nhiệm vụ khác do chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc giao

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Mục tiêu hoạt động của Công ty là: Công ty được thành lập để huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc phát triển các hoạt động kinh doanh và dịch vụ nhằm mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, thu lợi nhuận; tạo việc làm ổn định, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao đời sống của người lao động trong Công ty; đảm bảo lợi ích cho các cổ đông và hoàn thành các nghĩa vụ với Nhà nước; đảm bảo sản xuất, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ có chất lượng, thường xuyên và ổn định.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Với phương châm con người là tài sản lớn nhất, ban điều hành Công ty luôn chú trọng đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên, nỗ lực cải tiến chính sách nhằm thu hút đội ngũ cán bộ công nhân viên có trình độ, tay nghề đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty. Ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, khuyến khích các hoạt động sáng tạo để đổi mới nâng cao chất lượng sản phẩm.

Sắp xếp, tổ chức bộ máy quản lý tinh gọn, đào tạo mới và đào tạo lại đội ngũ lao động. Áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý điều hành nhằm nâng cao chất lượng quản lý.

Phát triển các ngành nghề có lợi thế về kinh doanh, nguồn nguyên liệu sẵn có trên địa bàn nhằm tăng doanh thu, tạo công ăn việc làm cho người lao động, tăng thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

Vì vậy, chính sách đối với người lao động rất được quan tâm và chăm lo đúng mức. Người lao động được trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động, được khám sức khoẻ định kỳ hàng năm.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro về luật pháp:

Là một công ty Cổ phần đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch Upcom. Công ty phải tuân thủ theo luật Doanh nghiệp, luật thuế, luật chứng khoán cùng với hệ thống pháp luật chung. Hệ thống Luật thường xuyên sửa đổi, bổ sung nhằm đảm bảo tính phù hợp vì vậy đòi hỏi Công ty phải thường xuyên theo dõi và cập nhật để kịp thời áp dụng các quy định mới, đảm bảo tuân thủ pháp luật.

- Rủi ro khác:

Hoạt động sản xuất công ty chủ yếu là hoạt động ngoài trời nên phụ thuộc rất nhiều vào điều kiện thời tiết vì vậy Công ty còn chịu nhiều tác động mang tính khách quan như thiên tai, hoả hoạn, những biến đổi khắc nghiệt của khí hậu thời tiết.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 2: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2023	NĂM 2024		% THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH	% THỰC HIỆN NĂM 2024 SO VỚI NĂM 2023
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
Tổng doanh thu	Tr. Đồng	112.096	102.450	143.891	140	128
Sản phẩm mù cao su	Tấn	1.290	1.318	1.411	107	109
Dăm gỗ khô	BDT	21.360	24.000	24.279	101	113
Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	1.213	1.175	1.503,8	128	124
Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	859	863	1.150,6	133	134

a. Về kinh doanh

- Trong năm 2024 giá cả mặt hàng cao su tăng hơn so với những năm trước. Tuy nhiên sản lượng mủ cao su chưa được cao do trong năm hơn 200 ha cây cao su trồng năm 2015, 2016 mới đưa vào khai thác nên sản lượng đang còn thấp, mặt khác những vườn cây cao su trồng từ năm 1986 đến năm 1998 đã già cỗi nên sản lượng thấp. Mặt hàng dăm gỗ keo trong năm 2024 giá bán tương đối ổn định nhưng do trên địa bàn có nhiều trạm thu mua gỗ nguyên liệu cạnh tranh nhau nên công tác thu mua gỗ nguyên liệu rất khó khăn điều này đã làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Tinh dầu sả tồn kho nhiều năm, giá bán tinh dầu sả trên thị trường giảm mạnh, nhu cầu khách hàng thấp nên sản lượng tồn kho từ năm 2020 đến nay vẫn chưa xuất bán được, ứ đọng vốn.

Trong năm 2024 hoạt động sản xuất kinh doanh mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng dưới sự chỉ đạo sát đúng của Đảng ủy công ty, Hội đồng quản trị đã đưa ra những chính sách, đường lối, chủ trương phù hợp với tình hình thực tế nhằm tiết kiệm chi phí vượt qua khó khăn để thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra. Trong năm 2024 Công ty đã đạt được những kết quả như sau:

+ Tổng doanh thu 143.891 triệu đồng đạt 140% so với kế hoạch

+ Lợi nhuận trước thuế 1.503,8 triệu đồng đạt 128% so với kế hoạch

Trong năm 2024 giá bán mủ cao su tăng hơn so với những năm trước. Giá bán bình quân mủ cao su SVR 3L đạt 40.200đ/kg và SVR V10 đạt 36.600đ/kg, các chỉ tiêu về sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, tổng doanh thu và lợi nhuận của công ty đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra.

b. Về sản xuất:

- Năm 2024 điều kiện khí hậu thời có phần thuận lợi hơn so với những năm trước đây, sản phẩm mủ sản xuất và chế biến đạt 107% so với kế hoạch đề ra. Đồng thời trong năm công ty mở rộng thị trường thu mua và chế biến mủ cao su vùng lân cận được 81,2 tấn mủ khô, nhận gia công chế biến 63,5 tấn mủ V10 cho Công ty TNHH MTV TCT 15-Chi nhánh 79 đã góp phần làm tăng thu nhập cho cán bộ công nhân viên, phân bổ được một phần khấu hao máy móc thiết bị.

- Trong năm 2024 giá bán mặt hàng dăm gỗ keo tương đối ổn định so với năm 2023. Giá bán bình quân trong năm đạt 2.997.300đ/BDT, tăng 11.000đ/BDT so với năm 2023. Do trên địa bàn có nhiều khách hàng tư nhân cạnh tranh nên công tác



thu mua nguyên liệu gặp rất nhiều khó khăn, giá mua nguyên liệu đầu vào cũng tăng để đảm bảo nguyên liệu phục vụ sản xuất. Trong năm sản xuất và chế biến đạt 101% so với kế hoạch và là mặt hàng tạo ra doanh thu lớn cho công ty.

- Năm 2024 công ty đã trồng mới được 6,4 ha rừng trồng tập trung (cây keo) và không trồng mới cây cao su.

2. Tổ chức và nhân sự

Bảng 3: Danh sách cán bộ quản lý

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Mậu Hào	10/9/1970	TDP 2 - TT Lệ Ninh - Lệ Thủy - Quảng Bình	Chủ tịch HĐQT	23.600	0,29%
2	Lê Thanh Hùng	06/8/1983	Xuân Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình	Giám đốc	7.900	0,1%
3	Lê Doãn Hiếu	18/02/1977	Sơn Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình	Kế toán trưởng	4.500	0,05%
4	Trần Công Văn	02/10/1967	Sơn Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình	Phó Giám đốc	10.700	0,13%

- Những thay đổi trong ban điều hành trong năm 2024: Không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 390 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Trong năm 2024 tiếp tục chăm sóc 217,7 ha cao su đang trong thời kỳ kiến thiết cơ bản

- Trồng mới 6,4 ha cây keo.

- Đầu tư, sửa chữa một số máy móc thiết bị và các tuyến đường nội vùng phục vụ sản xuất.

- Trong năm công ty đã hoàn thành đầu tư và chăm sóc hơn 200 ha cây cao su kiến thiết cơ bản đưa lên kinh doanh. Bước đầu mang lại hiệu quả đó là làm tăng sản lượng mù, tạo công ăn việc làm cho người lao động.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính công ty năm 2023 và năm 2024

Bảng 4: Tình hình tài chính

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	257.860.649.808	245.670.935.700	-5%
Doanh thu thuần	99.093.241.354	131.736.868.686	33%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-8.340.690.645	-7.493.663.401	14%
Lợi nhuận khác	9.928.033.721	8.997.442.864	-10%
Lợi nhuận trước thuế	1.587.343.076	1.503.779.463	-5%
Lợi nhuận sau thuế	1.158.162.689	1.150.633.227	-0.7%

Ghi chú: Chỉ tiêu Tổng giá trị tài sản; Lợi nhuận thuần từ HĐKD; Lợi nhuận trước thuế và Lợi nhuận sau thuế năm 2023 trình bày khác so với báo cáo thường niên năm 2023 là do điều chỉnh hồi tố, trình bày lại theo Biên bản kiểm toán tại Công ty Cổ phần Lệ Ninh của Kiểm toán nhà nước khu vực II ngày 16/08/2024.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 5: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	0,11 lần	0,13lần	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,02 lần	0,015 lần	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
<u>Nợ ngắn hạn</u>			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			

+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	67,23%	65,4%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	205,19%	190%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	8 vòng	8,3 vòng	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,38 vòng	0,53 vòng	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,87%	0,87%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1,02%	1,36%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,33%	0,47%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-8,8%	-5,7%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 8.230.067 cổ phần, mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.

- Loại cổ phần đang lưu hành: Tất cả các cổ phần đang lưu hành là cổ phần phổ thông. Trong tổng số 8.230.067 cổ phần có 8.171.567 cổ phần tự do chuyển nhượng còn 60.000 cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng quy định tại điều lệ của công ty.

b) Cơ cấu cổ đông (tính đến ngày 31/12/2024)

Cơ cấu cổ đông phân theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn; cổ đông nhỏ):

LOẠI CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU
- Cổ đông lớn(Tỷ lệ sở hữu \geq 5%)	1	7.468.367	90,74
- Cổ đông nhỏ	543	761.700	9,26
TỔNG CỘNG	544	8.230.067	100

Cơ cấu cổ đông phân theo tiêu chí cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:

LOẠI CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU
- Cổ đông tổ chức - trong nước	2	7.478.367	90,87
- Cổ đông tổ chức – nước ngoài	0	0	0
- Cổ đông cá nhân – trong nước	542	751.700	9,13
- Cổ đông cá nhân – nước ngoài	0	0	0
TỔNG CỘNG	544	8.230.067	100

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm công ty không phát hành cổ phiếu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không phát hành

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

+ Khối lượng các nguyên liệu dùng để sản xuất cho sản phẩm mũ cao su là: 4.385 tấn.

+ Khối lượng cây giống keo lai dùng để trồng rừng trong năm là: 16.200 cây

+ Khối lượng phân bón hữu cơ và vi sinh dùng để đầu tư bón cho cây cao su trong năm là: 2.503 tấn

+ Nguyên liệu dùng để sản xuất dăm gỗ: 55.300 tấn

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

- Tiêu thụ điện: Tiêu thụ điện toàn công ty trong năm 2024 là 494.116KW tương đương 1.019 triệu đồng.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Tổng lượng nước tiêu thụ trong năm 2024 là: 17.000m³

b) Tỷ lệ phân trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số người lao động: 385 lao động

- Mức lương bình quân năm 2024: 5.700.000đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động. Đảm bảo công ăn việc làm, cải thiện thu nhập. Quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công nhân viên. Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên toàn công ty;

- Công ty đã xây dựng quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi động viên, khen thưởng kịp thời cho cán bộ công nhân viên. Thường xuyên duy trì chế độ thăm hỏi ốm đau hiếu hỷ, thưởng lợi nhuận, quà tết cho cán bộ công nhân viên trong năm 2024 với số tiền là: 960 triệu đồng;

- Hàng tháng, năm Công ty có tổ chức khen thưởng cho tập thể, cá nhân người lao động đã có thành tích xuất sắc. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất kinh doanh của từng cá nhân, đơn vị.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Định kỳ công ty mở các lớp đào tạo tay nghề cho cán bộ công nhân viên do trợ giáo nội bộ công ty trực tiếp giảng dạy. Cử cán bộ đi học các lớp đại học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Đóng góp hỗ trợ các hoạt động xã hội trên địa bàn với số tiền 97 triệu đồng. Ngoài ra công

ty tham gia đóng góp các quỹ như Quỹ mái ấm công đoàn, Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh... với số tiền 90 triệu đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 6: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	131.737	99.093
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	131.737	99.093
4. Giá vốn hàng bán	112.193	86.135
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	19.544	12.957
6. Doanh thu hoạt động tài chính	29	39
7. Chi phí tài chính	12.508	8.376
- Trong đó: chi phí lãi vay	10.702	8.376
8. Chi phí bán hàng	7.853	6.988
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.706	5.974
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-7.494	-8.341
11. Thu nhập khác	12.125	12.964
12. Chi phí khác	3.128	3.036
13. Lợi nhuận khác	8.997	9.928
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.504	1.587
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	353	429
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.151	1.158
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	94	94
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	94	94

Ghi chú: Chỉ tiêu Giá vốn hàng bán; Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ; Chi phí QLDN; Lợi nhuận thuần về HĐKD; Lợi nhuận trước thuế; Lợi nhuận sau thuế; Lãi cơ bản trên cổ phiếu; Lãi suy giảm trên cổ phiếu năm 2023 trình bày khác so với báo cáo thường niên năm 2023 là do điều chỉnh hồi tố, trình bày lại theo Biên bản kiểm toán tại Công ty Cổ phần Lệ Ninh của Kiểm toán nhà nước khu vực II ngày 16/08/2024.

Năm 2024 tình hình thế giới vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, các sản phẩm chính của Công ty chủ yếu đề xuất khẩu do đó chịu nhiều ảnh hưởng của thị trường quốc tế. Ban giám đốc đã có những biện pháp chỉ đạo sát sao về quy trình kỹ thuật khai thác luân lách thời tiết, đồng thời mở rộng thị trường thu mua mù vùng lân cận để chế biến mù khô đã làm cho sản lượng mù khai thác được trong năm đạt 107% so với kế hoạch.

Năm 2024 mặt hàng dăm gỗ với lợi thế về nguồn nguyên liệu nhưng do trong năm trên địa bàn phát sinh nhiều điểm thu gom gỗ keo làm cho sức cạnh tranh về giá với các điểm thu mua khác rất khó khăn đã ảnh hưởng không ít đến nguồn nguyên liệu đầu vào của công ty, mặt hàng dăm gỗ keo chỉ đạt 101% so với kế hoạch.

Trong năm Sản phẩm tinh dầu sả giá bán giảm thấp chỉ bằng 50% giá thành sản phẩm nên trong năm công ty đã để tồn kho lượng tinh dầu sản xuất từ năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 2.714kg.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Bảng 7: Tình hình tài sản của công ty đến 31/12/2024

DVT: triệu đồng

TÀI SẢN	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2024	% 2024/2023
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	14.785	17.223	116
Tiền và các khoản tương đương tiền	237	305	128,69
Các khoản phải thu ngắn hạn	2.790	1.726	61,86
Hàng tồn kho	11.741	15.109	128,7
Tài sản ngắn hạn khác	17	83	488
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	243.075	228.448	93,9
Các khoản phải thu dài hạn	391	232	59,3
Tài sản cố định	154.659	190.022	122,8
Tài sản dở dang dài hạn	87.421	37.535	42,9
Tài sản dài hạn khác	604	658	108,9
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	257.861	245.671	

b) Tình hình nợ phải trả

Bảng 8: Tình hình nợ phải trả công ty năm 2023, 2024*ĐVT: triệu đồng*

NỢ PHẢI TRẢ	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2024	% 2024/2023
NỢ PHẢI TRẢ	173.193	160.687	92,8
I. Nợ ngắn hạn	126.323	135.610	107,3
1. Phải trả người bán ngắn hạn	14.903	16.304	109,4
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	779	42	5,4
3. Thuế và các khoản phải nộp NN	612	693	113
4. Phải trả người lao động	2.997	4.407	147
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	2.405	248	10
6. Phải trả ngắn hạn khác	19.117	31.118	162
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	84.562	81.846	96,7
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	948	950	100,2
II. Nợ dài hạn	46.870	25.076	53,5
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	261	959	367
2. Phải trả dài hạn khác	88	188	213
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	46.521	23.929	51,4

- Tình hình nợ phải trả của công ty đến 31/12/2024 là 160,6 tỷ đồng nợ chủ yếu vay để đầu tư trồng mới và chăm sóc 421 ha cao su kiến thiết cơ bản. Vay dài hạn tại ngân hàng phát triển chi nhánh Quảng Bình để trồng mới và chăm sóc cao su từ năm 2013 – 2015 đã đến hạn trả gốc tuy nhiên do ảnh hưởng của nền kinh tế thị trường giá bán cao su giảm mạnh chi phí đầu tư ban đầu để đưa vườn cây vào khai thác lớn mặt khác điều kiện thiên nhiên khắc nghiệt nên sản lượng thu được còn thấp thu không đủ bù chi nên không có nguồn tài chính để trả nợ gốc và lãi đến hạn. Nợ gốc quá hạn tại Chi nhánh Ngân hàng phát triển Quảng Bình là 51.787trđ.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Bảng 9: Kế hoạch năm 2025 của công ty*ĐVT: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025
Vốn điều lệ	82.300	82.300
Tổng doanh thu	143.891	121.400
Tổng chi phí	142.387,4	119.895

Lợi nhuận trước thuế	1.503,6	1.505
Lợi nhuận sau thuế	1.150	1.160

a. Dự báo tình hình

- Thuận lợi: Các sản phẩm của công ty đã tạo được uy tín trên thị trường trong nước, thị trường dăm gỗ được tiêu thụ cho đối tác để xuất khẩu sang Nhật bản rất có uy tín.

- Khó khăn: Dự báo thời tiết bất thường trong năm 2025 gây ra các loại bệnh cho cây cao su. Tình hình chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp sẽ ảnh hưởng lớn đến việc tiêu thụ sản phẩm của công ty. Lực lượng lao động ngày càng khan hiếm, lao động nghỉ hưu trước tuổi, khó tuyển dụng lao động nên không khai thác hết các vườn cây hiện có. Các điểm thu mua gỗ keo không phép trên địa bàn làm cho sự cạnh tranh không lành mạnh trong việc thu mua nguyên liệu đầu vào để phục vụ sản xuất. Nguồn doanh thu của Công ty dự kiến sẽ giảm so với năm trước, do đó tình hình tài chính của công ty vẫn đang còn nhiều khó khăn.

b. Định hướng phát triển

Công ty tập trung trí tuệ và sức lực đẩy lùi khó khăn, nắm bắt thời cơ, đổi mới nhận thức, chấn chỉnh tổ chức, khai thác tối đa các nguồn vốn. Mạnh dạn đầu tư thêm một số máy móc thiết bị tiên tiến, bố trí con người phù hợp với trình độ chuyên môn, tay nghề. Nghiên cứu chuyên đổi, mở thêm một số ngành nghề phù hợp; ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh. Xây dựng Công ty trở thành một doanh nghiệp phát triển ổn định, vững mạnh.

- **Về sản phẩm:** Ưu tiên cho việc phát triển các sản phẩm truyền thống đã khẳng định được thị phần có tiềm năng và lợi thế đó là khai thác, chế biến mù cao su và dăm gỗ keo.

- **Về thị trường:** Đẩy mạnh các hoạt động về tiếp thị nhằm quảng bá thương hiệu và các sản phẩm của Công ty trên thị trường. Thực hiện tốt chính sách chất lượng đối với khách hàng để duy trì và phát triển thương hiệu, thị phần. Phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, liên doanh, liên kết phát triển sản xuất kinh doanh.

- **Về khoa học công nghệ:** Đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để đổi mới công nghệ trong sản xuất kinh doanh nhằm tạo ra nhiều lợi nhuận. Thường xuyên cập nhật, nghiên cứu, áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trên thế giới.

- **Về đầu tư:** Tiếp tục đầu tư các thiết bị chuyên ngành hiện đại, mang tính đổi mới công nghệ. Thông qua việc đầu tư để tiếp cận được các phương tiện, thiết bị hiện đại theo hướng phát triển của khoa học kỹ thuật tiên tiến trên thế giới, đồng thời cũng đào tạo được đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty. Chuyển đổi cây trồng phù hợp với điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng đất đai, có hiệu quả kinh tế như cây keo, cây lầy gỗ lớn.

- **Về tài chính:** Quản lý chặt chẽ các chi phí, đảm bảo sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, có hiệu quả; nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo phát triển liên tục, ổn định, bền vững.

- **Về nguồn nhân lực:**

Làm tốt công tác giáo dục tư tưởng cho công nhân lao động. Tập trung tuyên truyền vận động cán bộ công nhân viên hăng say tích cực trong lao động sản xuất, nêu cao ý thức trách nhiệm, trong công việc luôn phấn đấu hoàn thành kế hoạch được giao. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu ở các đơn vị. Gắn việc thực hiện kế hoạch sản xuất với lao động tiền lương. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động; không ngừng thu hút nhân tài và có chính sách sử dụng nhân tài hiệu quả; tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác cho cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ.

4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Thực hiện tốt những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đảm bảo nguyên tắc của Công ty là sản xuất hài hoà với môi trường và xã hội cụ thể:

- Thực hiện bảo trì bảo dưỡng định kỳ hệ thống xử lý nước thải để đảm bảo đạt tiêu chuẩn quy định trước khi thải ra môi trường.

- Xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp tại cơ quan đơn vị, nhà máy.

- Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, vận động CBCNV tham gia bảo vệ môi trường trong doanh nghiệp.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Với phương châm “con người là tài sản lớn nhất của Công ty” nên ban lãnh đạo luôn coi trọng công tác chăm lo về vật chất và tinh thần cho người lao động, tạo cho họ sự yên tâm để gắn bó lâu dài với Công ty. Hai đoàn thể là Công đoàn và Đoàn thanh niên luôn được tạo điều kiện thuận lợi và ngày càng nâng cao hiệu quả hoạt động.

Công ty tổ chức đối thoại định kỳ giữa người lao động và người sử dụng lao động mỗi quý/lần. Thỏa ước lao động tập thể được ký kết tại Hội nghị người lao động được tổ chức hàng năm.

Công tác an toàn vệ sinh lao động luôn được Công ty quan tâm thông qua các hoạt động cụ thể: Khám sức khoẻ định kỳ, trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho cán bộ công nhân viên.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương. Hàng năm Công ty vận động người lao động cùng với doanh nghiệp đóng góp các quỹ từ thiện xã hội. Tạo công ăn việc làm cho người dân trên địa bàn. Ưu tiên tạo điều kiện tiêu thụ sản phẩm như mù cao su, gỗ keo do người dân trên địa bàn trồng và khai thác.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Công ty đảm bảo sản xuất tăng trưởng bền vững, bảo toàn và phát triển vốn mặc dù tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn tác động. Lợi nhuận đạt và vượt mức kế hoạch, tăng hiệu quả SXKD của công ty và tăng thu nhập cho người lao động.
- Thực hiện tốt các quy định về chế độ kế toán tài chính theo quy định của Nhà nước.
- Trong năm Ban điều hành đã luôn chủ động, nhạy bén trong điều hành, tận dụng tối đa các nguồn lực nhằm đảm bảo nguồn vốn cho SXKD và việc làm, thu nhập cho người lao động. Thực hiện tiết kiệm tương đối hiệu quả, giải quyết chế độ chính sách cho người lao động đúng với pháp luật của nhà nước, quy định của công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Cùng với hội đồng quản trị Ban giám đốc đã có những chỉ đạo kịp thời trong việc tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các biện pháp ứng phó với những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng.
- Ban giám đốc chỉ đạo và giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình kỹ thuật, nội quy quy chế của công ty và quy định của pháp luật.
- Phối hợp với các tổ chức Đảng đoàn thể nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.


Chấp hành đầy đủ nghiêm túc các quy định của pháp luật của các cơ quan nhà nước về chế độ báo cáo tài chính, hợp đồng giao dịch thương mại, hợp đồng lao động cũng như quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về công bố thông tin đối với Công ty đại chúng.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện quy trình quản lý nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.
- Tiếp tục nghiên cứu cải tiến máy móc thiết bị, cơ sở hạ tầng, nhà xưởng. Đổi mới công nghệ, đầu tư dây chuyền sản xuất, nâng cao năng suất và sản lượng sản xuất để đáp ứng nhu cầu của thị trường, thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

V. Báo cáo tài chính

(Xem Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán đính kèm)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY 
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Mậu Hòa